

PHIẾU BÀI TẬP: ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: 5 tuần lễ bằng bao nhiêu ngày?

- A. 30 ngày B. 35 ngày C. 28 ngày D. 42 ngày

Câu 2: Năm nhuận là năm có tổng cộng bao nhiêu ngày?

- A. 365 ngày B. 364 ngày C. 366 ngày D. 360 ngày

Câu 3: Năm 938 thuộc thế kỉ nào?

- A. Thế kỉ IX B. Thế kỉ X C. Thế kỉ XI D. Thế kỉ VIII

Câu 4: 1 giờ 45 phút được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 1,45 giờ B. 1,5 giờ C. 1,75 giờ D. 1,85 giờ

Câu 5: 0,45 giờ bằng bao nhiêu phút?

- A. 45 phút B. 27 phút C. 18 phút D. 30 phút

Câu 6: $\frac{2}{3}$ ngày bằng bao nhiêu giờ?

- A. 12 giờ B. 16 giờ C. 18 giờ D. 8 giờ

Câu 7: Một trận đấu từ 14 giờ 30 phút đến 16 giờ 15 phút kéo dài:

- A. 1 giờ 45 phút B. 2 giờ 15 phút C. 1 giờ 15 phút D. 2 giờ 45 phút

Câu 8: Thế kỉ XXI bắt đầu từ năm nào?

- A. 2000 B. 2001 C. 2100 D. 1901

Câu 9: 150 giây bằng bao nhiêu phút?

- A. 1,5 phút B. 2,5 phút C. 2,15 phút D. 3 phút

Câu 10: Kim phút quay 1 vòng thì kim giờ quay được bao nhiêu phần vòng?

- A. $\frac{1}{12}$ vòng B. $\frac{1}{60}$ vòng C. $\frac{1}{2}$ vòng D. 1 vòng

Câu 11: Năm 1789 thuộc thế kỉ nào?

- A. Thế kỉ XVII B. Thế kỉ XVIII C. Thế kỉ XIX D. Thế kỉ XX

Câu 12: 3 ngày 4 giờ bằng bao nhiêu giờ?

- A. 34 giờ B. 76 giờ C. 72 giờ D. 80 giờ

Câu 13: Trong các năm sau, năm nào là năm nhuận?

- A. 1900 B. 2021 C. 2024 D. 2023

Câu 14: Người đi bộ 1km hết 15 phút. Đi 4km hết bao lâu?

- A. 1 giờ B. 45 phút C. 1 giờ 15 phút D. 60 giây

Câu 15: 1/4 thế kỉ và 5 năm là bao nhiêu năm?

- A. 25 năm B. 30 năm C. 15 năm D. 45 năm

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| - 180 phút = giờ | - 105 ngày = tuần |
| - 3/4 phút = giây | - 2 năm 6 tháng = tháng |
| - 1,5 giờ = phút | - 3 thế kỉ 5 năm = năm |

Bài 2: Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào chỗ trống:

- | | |
|--------------------------------|---------------------------|
| - 2 giờ 15 phút 130 phút | - 1/3 ngày 7 giờ |
| - 0,75 giờ 45 phút | - 150 giây 2,5 phút |
| - 2,8 phút 160 giây | - 1/2 thế kỉ 52 năm |

Bài 3: Xác định thế kỉ (Dùng chữ số La Mã):

- a. Năm 1010 Lý Thái Tổ dời đô: . b. Năm 1954 Giải phóng Thủ đô: .

Bài 4: Lan làm hoa hết 1 giờ 10 phút, Mai hết 75 phút, Huệ hết 1,2 giờ.

- a. Ai làm nhanh nhất?
.....
- b. Thứ tự từ nhanh đến chậm:

Bài 5: Một thợ làm 3 sản phẩm hết 5 giờ 15 phút. Tính thời gian làm 1 sản phẩm.

.....

.....

Bài 6: Một bác thợ mộc bắt đầu làm việc lúc 7 giờ 45 phút và kết thúc lúc 16 giờ 30 phút. Biết bác nghỉ trưa 1 giờ 15 phút. Tính thời gian thực tế bác đã làm việc.

.....

.....

